TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Định ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp:Ông Lã Ngọc Tiền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Bà Lưu Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 163/2019/QĐPH-ST ngày 30 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Phạm Anh Đ, sinh năm 1988

ĐKHKTT: Số 6/238 C - phường Q- thành phố N - tỉnh Nam Định.

Hiện đang cư trú tại Công hòa Ba Lan

+ Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 6/238 C - phường Q- thành phố N - tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Có mặt chị Nguyễn Thị Bích L; Vắng mặt anh Phạm Anh Đ (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, anh Phạm Anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích L đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 17/8/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung - thành phố Nam Định.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại anh Phạm Anh Đ đang cư trú và lao động tại Công hòa

Ba Lan, còn chị L sinh sống tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít L lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Gia B - sinh ngày 01/11/2011 và cháu Phạm Gia H - sinh ngày 08/11/2016. Nay ly hôn, vợ chồng anh chị thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và anh Phạm Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không có tài sản, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Bích L vẫn giữ nguyên quan điểm như trình bày tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Phạm Anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích L đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị L là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Đ và chị L về việc giao con chung là cháu Phạm Gia B - sinh ngày 01/11/2011 và cháu Phạm Gia H - sinh ngày 08/11/2016 cho chị L nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị L nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Bích L có đăng ký hộ khẩu tại số 6/238 Trường Chinh - phường Quang Trung - thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định, còn anh Phạm Anh Đ hiện đang cư trú và làm việc tại Công hòa Ba Lan; Anh Đ và chị L có đơn đề nghị lựa chọn Tòa án giải quyết, nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Đ có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích L tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 17/8/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung - thành phố Nam Định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị L là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Gia B - sinh ngày 01/11/2011 và cháu Phạm Gia H - sinh ngày 08/11/2016. Anh chị tự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Bích L là người nuôi dưỡng con chung và anh Phạm Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận của anh Đ và chị L phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định của pháp luật, đảm B được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh Đ và chị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Anh Đ và chị Nguyễn Thị Bích L về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Gia B - sinh ngày 01/11/2011 và cháu Phạm Gia H - sinh ngày 08/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung đủ tuổi trưởng thành, anh Phạm Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Anh Đ có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị L.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Bích L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001745 ngày 24/12/2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/01/2020.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương